



BẢN TIN THUẾ
Số 3314
(Từ 25/08- 30/08/2014)

NỘI DUNG
VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ
VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Trang
1
4



VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ

Công văn số 3136/TCT-CS Ngày 11/08/2014	Hướng dẫn về kê khai và nộp thuế TNDN.
Công văn số 3138/TCT-CS Ngày 11/08/2014	Hướng dẫn về chi phí được trừ khi tính thuế.
Công văn số 3169/TCT-DNL Ngày 12/08/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế đối với doanh nghiệp bảo hiểm.
Công văn số 3182/TCT-KK Ngày 12/08/2014	Hướng dẫn về hoàn thuế GTGT.
Công văn số 3183/TCT-KK Ngày 12/08/2014	Hướng dẫn về điều chỉnh nghĩa vụ thuế TNDN.
Công văn số 3209/TCT-CS Ngày 12/08/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế GTGT.
Công văn số 3210/TCT-CS Ngày 12/08/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế GTGT.
Công văn số 3211/TCT-CS Ngày 12/08/2014	Hướng dẫn chính sách thuế GTGT .
Công văn số 3218/TCT-CS Ngày 12/08/2014	Hướng dẫn về hóa đơn.
Công văn số 3221/TCT-CS Ngày 12/08/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế.
Công văn số 3224/TCT-CS Ngày 12/08/2014	Hướng dẫn về thuế GTGT.
Công văn số 3241/TCT-CS Ngày 13/08/2014	Hướng dẫn về chính sách thu tiền sử dụng đất.
Công văn số 3248/TCT-CS Ngày 13/08/2014	Giải đáp vướng mắc về hồ sơ khi xác định nghĩa vụ tài chính.
Công văn số 3272/TCT-KK Ngày 14/08/2014	Hướng dẫn về hoàn thuế GTGT.
Công văn số 3279/TCT-CS Ngày 14/08/2014	Hướng dẫn về thuế GTGT.
Công văn số 3282/TCT-CS Ngày 14/08/2014	Hướng dẫn về cftgtnvính sách thu tiền thuê đất.
Công văn số 3331/TCT-TNCN Ngày 15/08/2014	Tuyên truyền, hỗ trợ thực hiện pháp luật về thuế.



Công văn số 3332/TCT-CS Ngày 15/08/2014	Hướng dẫn về kê khai nghĩa vụ thuế trong hợp đồng BT.
Công văn số 3334/TCT-CS Ngày 18/08/2014	Hướng dẫn về hóa đơn GTGT.
Công văn số 3337/TCT-KK Ngày 18/08/2014	Hướng dẫn về sử dụng hóa đơn, kê khai thuế.
Công văn số 3340/TCT-CS Ngày 18/08/2014	Hướng dẫn về thuế GTGT.
Công văn số 3341/TCT-CS Ngày 18/08/2014	Hướng dẫn về thuế suất.
Công văn số 3343/TCT-CS Ngày 18/08/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế.
Công văn số 3348/TCT-TNCN Ngày 18/08/2014	Hướng dẫn về quyết toán thuế TNCN.
Công văn số 3361/TCT-CS Ngày 19/08/2014	Hướng dẫn về hóa đơn.
Công văn số 3362/TCT-CS Ngày 19/08/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế thu tiền thuê đất.
Công văn số 3363/TCT-CS Ngày 19/08/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế đối với nhà thầu nước ngoài.
Công văn số 3368/TCT-KK Ngày 19/08/2014	Hướng dẫn về sửa đổi, bổ sung một số điểm tại quy trình miễn giảm thuế ban hành theo Quyết định 1444/QĐ-TCT.
Công văn số 3403/TCT-CS Ngày 20/08/2014	Giải đáp vướng mắc chính sách thuế Môn bài.
Công văn số 3410/TCT-DNL Ngày 21/08/2014	Hướng dẫn về vướng mắc trong thực hiện chính sách thuế GTGT.
Công văn số 3417/TCT-DNL Ngày 21/08/2014	Hướng dẫn về kê khai, khấu trừ thuế GTGT.
Công văn số 3423/TCT-KK Ngày 21/08/2014	Giải đáp kiến nghị của các Cục Thuế tại Hội nghị ngành Thuế.
Công văn số 3426/TCT-KK Ngày 21/08/2014	Hướng dẫn về khấu trừ thuế GTGT.
Công văn số 3427/TCT-KK Ngày 21/08/2014	Hướng dẫn về xử lý hồ sơ sau hoàn thuế GTGT.
Công văn số 3428/TCT-KK Ngày 21/08/2014	Hướng dẫn về hoàn thuế GTGT có hàng hóa xuất khẩu qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới đất liền.
Công văn số 3429/TCT-KK Ngày 21/08/2014	Giải đáp vướng mắc về kê khai thuế GTGT.
Công văn số 3430/TCT-KK Ngày 21/08/2014	Hướng dẫn về kê khai hóa đơn bán hàng.
Công văn số 3497/TCT-KK Ngày 22/08/2014	Hướng dẫn về xử lý đối với khoản thuế GTGT nộp vãng lai ngoại tỉnh.
Công văn số 3498/TCT-KK Ngày 22/08/2014	Hướng dẫn về khấu trừ thuế GTGT.



Công văn số 3499/TCT-DNL Ngày 22/08/2014	Hướng dẫn về thuế TTĐB đối với Condensate Lô 11.2.
Công văn số 3500/TCT-TNCN Ngày 22/08/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TNCN.
Công văn số 3502/TCT-CS Ngày 22/08/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN.
Công văn số 3507/TCT-CS Ngày 22/08/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế.
Công văn số 3509/TCT-CS Ngày 22/08/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN.
Công văn số 3511/TCT-CS Ngày 22/08/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế.
Công văn số 3512/TCT-CS Ngày 22/08/2014	Hướng dẫn về hóa đơn, chứng từ.
Công văn số 3519/TCT-CS Ngày 22/08/2014	Trả lời chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp.
Công văn số 3525/TCT-CS Ngày 22/08/2014	Giải đáp vướng mắc về hóa đơn.
Công văn số 3526/TCT-CS Ngày 22/08/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế.
Công văn số 3527/TCT-CS Ngày 22/08/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN.
Công văn số 3528/TCT-KK Ngày 22/08/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN.
Công văn số 3529/TCT-CS Ngày 22/08/2014	Hướng dẫn về hóa đơn.
Công văn số 3530/TCT-CS Ngày 22/08/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN.
Công văn số 3545/TCT-CS Ngày 25/08/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN.
Công văn số 3573/TCT-TNCN Ngày 25/08/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TNCN.
Công văn số 3586/TCT-CS Ngày 26/08/2014	Hướng dẫn về phương pháp tính thuế GTGT.
Công văn số 3587/TCT-CS Ngày 26/08/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế đối với dự án ODA.
Công văn số 3609/TCT-CS Ngày 26/08/2014	Giới thiệu các nội dung mới của Thông tư số 119/2014/TT-BTC về cải cách, đơn giản thủ tục hành chính về thuế.
Công văn số 3611/TCT-DNL Ngày 27/08/2014	Hướng dẫn về thể hiện giá trị âm trên hóa đơn điều chỉnh.
Công văn số 3619/TCT-CS Ngày 27/08/2014	Hướng dẫn về triển khai thực hiện Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/14.
Công văn số 3627/TCT-TNCN Ngày 27/08/2014	Hướng dẫn về hoàn thuế TNCN trong trường hợp cá nhân nhận lương không bao gồm thuế.



Công văn số 3628/TCT-TNCN

Ngày 27/08/2014

Công văn số 3629/TCT-TNCN

Ngày 27/08/2014

Công văn số 3639/TCT-QLN

Ngày 27/08/2014

Hướng dẫn về khấu trừ số thuế đã nộp tại nước ngoài vào số thuế phải nộp tại Việt Nam.

Hướng dẫn về thuế TNCN đối với cá nhân nước ngoài làm việc cho VPĐD của DNVN tại nước ngoài.

Hướng dẫn về phạt chậm nộp

VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Hướng dẫn về chi phí được trừ khi tính thuế.

Công văn số 3182/TCT-KK

Ngày 12/08/2014

Hướng dẫn về hóa đơn GTGT.

Công văn số 3334/TCT-CS

Ngày 18/08/2014

Hướng dẫn về chính sách thuế.

- Trường hợp hàng xuất khẩu thanh toán theo phương thức chậm trả hoặc từng kỳ, được ghi rõ trong hợp đồng xuất khẩu trong thời gian chưa đến hạn thanh toán; chưa có chứng từ thanh toán qua ngân hàng, hoặc phía nước ngoài đã có thanh toán hoặc tạm ứng trước; nếu cơ sở kinh doanh có hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT đầu vào đối với hàng hóa xuất khẩu và đáp ứng đủ điều kiện khấu trừ thuế, hoàn thuế theo quy định thì được hoàn toàn bộ số thuế GTGT đầu vào. Đến thời hạn thanh toán theo hợp đồng nếu cơ sở kinh doanh không cung cấp được chứng từ thanh toán tiền hàng xuất khẩu qua ngân hàng thì Cục Thuế thực hiện thu hồi lại số tiền thuế đã hoàn đối với hàng hóa xuất khẩu chưa có chứng từ thanh toán qua ngân hàng và xử phạt theo quy định.

- Trường hợp trong hợp đồng xuất khẩu không có thỏa thuận thanh toán chậm trả nếu tại thời điểm đề nghị hoàn thuế cơ sở kinh doanh mới được thanh toán một phần giá trị hàng hóa xuất khẩu thì thuế GTGT đầu vào tương ứng với phần giá trị hàng hóa chưa có chứng từ thanh toán qua ngân hàng chưa đủ điều kiện kê khai khấu trừ, hoàn thuế đối với hàng hóa xuất khẩu theo quy định.

Công ty thực hiện bán hàng cho các nhà cung cấp với tính chất là đại lý bán hàng theo thỏa thuận giá bán lẻ do nhà cung cấp quyết định, nhà cung cấp tự chịu trách nhiệm pháp lý về sở hữu trí tuệ đối với hàng hóa của chính mình thì khi nhà cung cấp xuất hàng, nhà cung cấp sử dụng Phiếu xuất kho kèm theo Lệnh điều động nội bộ; khi Công ty bán hàng, Công ty phải lập hóa đơn theo quy định giao cho người mua đồng thời lập Bảng kê hàng hóa bán ra gửi về các nhà cung cấp để các nhà cung cấp lập hóa đơn GTGT cho hàng hóa thực tế tiêu thụ giao cho Công ty.

Trường hợp Công ty có số lượng và doanh số hàng hóa bán ra lớn, Bảng kê có thể lập cho 05 ngày hay 10 ngày một lần. Trường hợp hàng hóa bán ra có thuế suất thuế GTGT khác nhau phải lập bảng kê riêng cho hàng hóa bán ra theo từng nhóm thuế suất.

Công ty thực hiện kê khai nộp thuế GTGT đối với số hàng xuất bán cho người mua và được kê khai, khấu trừ thuế GTGT đầu vào theo hóa đơn GTGT của nhà cung cấp xuất cho.

Trường hợp cơ sở kinh doanh đang hoạt động thuộc đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ có dự án đầu tư mới (trừ dự án đầu tư



Công văn số 3343/TCT-CS
Ngày 18/08/2014

Giải đáp vướng mắc chính sách thuế Môn bài.

Công văn số 3403/TCT-CS
Ngày 20/08/2014

Hướng dẫn về khấu trừ thuế GTGT.

Công văn số 3498/TCT-KK
Ngày 22/08/2014

Hướng dẫn về thuế TTĐB đối với Condensate Lô 11.2.

xây dựng nhà để bán) tại địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác với tỉnh, thành phố nơi đóng trụ sở chính, đang trong giai đoạn đầu tư chưa đi vào hoạt động, cơ sở kinh doanh đã thành lập chi nhánh, chi nhánh đã đăng ký thuế và được cấp mã số thuế, nhưng chi nhánh không quản lý dự án, dự án vẫn do cơ sở kinh doanh trực tiếp quản lý, chưa bàn giao cho chi nhánh, cơ sở kinh doanh đã và đang tiến hành kê khai riêng thuế GTGT đầu vào cho dự án trên Mẫu số 02/GTGT và lập hồ sơ xin hoàn thuế GTGT riêng đối với số thuế đầu vào của dự án thì cơ sở kinh doanh được xem xét, hoàn thuế GTGT đầu vào cho dự án đầu tư sau khi bù trừ với việc kê khai thuế GTGT của hoạt động sản xuất kinh doanh đang thực hiện.

Đối với các Ngân hàng thương mại cổ phần ngoài quốc doanh có chi nhánh tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thì các chi nhánh này thuộc đối tượng kê khai nộp thuế Môn bài hàng năm theo mức 2.000.000 VNĐ/năm; trường hợp chi nhánh của các Ngân hàng thương mại cổ phần ngoài quốc doanh tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có chi nhánh tại các quận, huyện, thị xã và các điểm kinh doanh khác thì nộp thuế Môn bài theo mức 1.000.000 VNĐ/năm theo quy định tại Mục 2 Thông tư số 42/2003/TT-BTC nêu trên.

Trường hợp Công ty phát sinh chi phí thuê tư vấn chào bán chứng khoán ra công chúng và phát hành riêng lẻ cổ phần, khoản chi phí này không dùng cho hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa chịu thuế GTGT. Do đó chi phí tư vấn này không được kê khai khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào theo quy định tại Khoản 1, Điều 14 Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/01/2012; Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính. Kế toán thực hiện ghi nhận chi phí tư vấn phát sinh theo quy định tại Khoản 2, Điều 13 Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn sửa đổi, bổ sung chế độ kế toán doanh nghiệp quy định hạch toán chi phí phát hành cổ phiếu.

1. Về phát hóa đơn điều chỉnh giai đoạn từ tháng 04/2012 đến 06/2012: Trường hợp từ ngày 01/04/2012 đến ngày 30/6/2012 Công ty xuất bán condensate Lô 11.2 trong nước theo giá chưa có thuế TTĐB và bên mua chưa thực hiện kê khai, khấu trừ, hoàn thuế TTĐB đối với lượng condensate này thì Công ty và các bên mua lập biên bản hoặc có thỏa thuận bằng văn bản ghi rõ sai sót, đồng thời Công ty lập hóa đơn điều chỉnh sai sót và thực hiện kê khai điều chỉnh hồ sơ khai thuế, nộp số thuế TTĐB điều chỉnh vào NSNN theo quy định; Bên mua thực hiện kê khai khấu trừ số thuế TTĐB điều chỉnh nêu trên hoặc thực hiện xử lý bù trừ.
2. Về xác định thu nhập chịu thuế TNDN đối với condensate xuất bán trong nước:
Đề phù hợp với thực tế hoạt động khai thác và xuất bán condensate tại thị trường trong nước là giá bán condensate được xác định theo thị trường thế



Công văn số 3499/TCT-DNL
Ngày 22/08/2014

Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN.

Công văn số 3502/TCT-CS
Ngày 22/08/2014

Hướng dẫn về chính sách thuế.

Công văn số 3511/TCT-CS
Ngày 22/08/2014

giới (hợp đồng giao dịch song phẳng, chưa bao gồm các loại thuế gián thu), Công ty xác định doanh thu tính thuế TNDN đối với condensate xuất bán trong nước là toàn bộ giá trị của sản lượng condensate thực được bán theo hợp đồng trong kỳ tính thuế (chưa bao gồm thuế GTGT, thuế TTĐB).

Trường hợp Công ty thành lập năm 1996 và đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh từ năm 1997, đến năm 2004 có đăng ký tăng vốn đầu tư (từ 6,1 triệu USD thành 10 triệu USD) và năm 2007 đăng ký mức công suất 13 triệu lít sơn/năm (vốn đầu tư không thay đổi), sau khi đăng ký tăng vốn, Công ty có thực hiện đầu tư tài sản cố định để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh thì dự án đăng ký năm 2004 là dự án đầu tư mở rộng của Công ty có thời gian thực hiện trên một năm và chia ra làm nhiều hạng mục đầu tư. Đối với thu nhập tăng thêm từ đầu tư mở rộng hoàn thành trong các năm từ 2009 trở về trước thì được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại văn bản pháp quy thời điểm doanh nghiệp thực hiện đầu tư.

Thu nhập tăng thêm từ đầu tư mở rộng của Công ty hoàn thành trong thời gian từ năm 2010 đến năm 2012 không được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.

Trường hợp Công ty không xác định được doanh thu hoặc chi phí của hoạt động đầu tư mở rộng để phân bổ thu nhập tăng thêm từ đầu tư mở rộng không được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định thì được lựa chọn áp dụng các phương thức xác định thu nhập tăng thêm từ đầu tư mở rộng quy định tại Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính.

1. Về thuế giá trị gia tăng

Trường hợp Doanh nghiệp tại Việt Nam có hợp đồng mua hàng hóa nhập khẩu từ bên nước ngoài với điều khoản giao hàng tại cửa khẩu quốc tế Việt Nam, sau đó Doanh nghiệp này có hợp đồng bán hàng hóa nhập khẩu trên cho Doanh nghiệp khác tại Việt Nam với điều khoản giao hàng trực tiếp tại cửa khẩu quốc tế Việt Nam (không qua kho) thì hoạt động bán hàng hóa theo phương thức như trên có điểm giao, nhận hàng hóa thuộc lãnh thổ Việt Nam thuộc đối tượng phải chịu thuế giá trị gia tăng.

2. Về thuế nhà thầu

Trường hợp hợp đồng mua bán hàng hóa giữa bên Việt Nam và bên nước ngoài có kèm theo dịch vụ tiến hành tại Việt Nam (như lắp đặt, chạy thử, bảo hành, bảo dưỡng, thay thế, các dịch vụ khác đi kèm) thì về nguyên tắc thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 60/2012/TT-BTC ngày 12/04/2012.